

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Võ Thị Mỹ L và anh Trần Minh T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 10 năm 2024 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi ly hôn” của chị Võ Thị Mỹ L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 01 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện/người yêu cầu: Võ Thị Mỹ L, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn B thị trấn S, huyện S, tỉnh Kon Tum.

- Người bị kiện: Trần Minh T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn B thị trấn S, huyện S, tỉnh Kon Tum.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 01 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 01 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Mỹ L và anh Trần Minh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Võ Thị Mỹ L và anh Trần Minh T thoả thuận:

+ Giao các con chung Trần An N, sinh ngày 13/8/2019 và Trần Ngọc Á, sinh ngày 18/12/2023 cho chị Võ Thị Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi con chung đủ 18 tuổi và tự lập được.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Minh T có nghĩa vụ cấp dưỡng để chị Võ Thị Mỹ L nuôi 02 con chung là 2.000.000 đồng/tháng/01 con, thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày 01/02/2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi và tự lập được.

Trách nhiệm chậm trả: Nếu đến thời hạn thanh toán mà anh Trần Minh T không cấp dưỡng đủ số tiền nêu trên thì phải chịu tiền lãi 10%/năm tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Anh Trần Minh T có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Khi cần thiết, vì lợi ích con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Sa Thầy;
- Chi cục THADS huyện Sa Thầy;
- Sở Tư Pháp;
- UBND thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Đoàn Anh Phương

